

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
VIETNAM RUBBER GROUP
CÔNG TY CỔ PHẦN KCN
CAO SU BÌNH LONG
BINH LONG RUBBER
INDUSTRIAL PARK JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Đồng Nai, ngày 16 tháng 07 năm 2026
Dong Nai, date 16/07, 2026

Số/No.: 76 /BC-MH3/2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng năm 2026)
REPORT
ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 months of 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission.
- The Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CP KCN CAO SU BÌNH LONG/
BINH LONG RUBBER INDUSTRIAL PARK JSC

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Phường Minh Hưng, thành phố Đồng Nai/
Minh Hung ward, Dong Nai city.

- Điện thoại/Telephone: 02713.645.206 Fax: 02713.645.206

- Email: vanphong@blip.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 240.000.000.000 đồng/ VND 240,000,000,000

- Mã chứng khoán/Stock symbol: MH3

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/ The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

(bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	10/NQ-ĐHĐCĐ	25/6/2026 <i>25/June/2026</i>	Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 <i>2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>

**II. Hội Đồng Quản Trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/ *Board of Directors
(First 6 months of 2026 Report):***

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the
members of the Board of Directors (BOD):*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) <i>Position (Independent members of BOD, Non-executive members of BOD)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the (Independent) member of BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment (d/m/y)</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal (d/m/y)</i>
1	Ông Hoàng Văn Xuyên <i>Mr. Hoang Van Xuyen</i>	Chủ tịch HĐQT <i>BOD Chairman</i>	26/6/2024	25/6/2026
2	Ông Trịnh Xuân Tiến <i>Mr. Trinh Xuan Tien</i>	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành <i>Independent, non- executive BOD Member</i>	28/6/2023	
3	Ông Nguyễn Hữu Tú <i>Mr. Nguyen Huu Tu</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	28/6/2023	25/6/2026
4	Ông Phan Huy Thành <i>Mr. Phan Huy Thanh</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	26/6/2024	
5	Ông Dương Duy Phú <i>Mr. Duong Duy Phu</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	27/6/2025	
6	Ông Nguyễn Thành Sơn <i>Mr. Nguyen Thanh Son</i>	Chủ tịch HĐQT <i>BOD Chairman</i>	25/6/2026	

7	Ông Đỗ Chí Hiếu <i>Mr. Do Chi Hieu</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Member</i>	25/6/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT / *Meetings of the BOD:*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Members of BOD</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Meeting attendance times</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Meeting attendance percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Meeting absence reason</i>
1	Ông Hoàng Văn Xuyên <i>Mr. Hoang Van Xuyen</i>	3	75	Thôi HĐQT ngày 25/6/2026 <i>Ceasing BOD date 25/6/2026</i>
2	Ông Trịnh Xuân Tiến <i>Mr. Trinh Xuan Tien</i>	4	100	
3	Ông Nguyễn Hữu Tú <i>Mr. Nguyen Huu Tu</i>	3	75	Thôi HĐQT ngày 25/6/2026 <i>Ceasing BOD date 25/6/2026</i>
4	Ông Phan Huy Thành <i>Mr. Phan Huy Thanh</i>	4	100	
5	Ông Dương Duy Phú <i>Mr. Duong Duy Phu</i>	4	100	
6	Ông Nguyễn Thành Sơn <i>Mr. Nguyen Thanh Son</i>	1	25	Tham gia HĐQT 25/6/2026 <i>Participating in BOD date 25/6/2026</i>
7	Ông Đỗ Chí Hiếu <i>Mr. Do Chi Hieu</i>	1	25	Tham gia HĐQT 25/6/2026 <i>Participating in BOD date 25/6/2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc / *Activities Supervising the Board of Executive by the BOD:*

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã họp 4 phiên thường kỳ các vấn đề đột xuất thuộc thẩm quyền và đã ban hành 13 Nghị quyết, 16 Quyết định để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các thành viên hội đồng quản trị đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã thẳng thắn đóng góp, phân tích chỉ ra các điểm mạnh và chưa làm được của ban tổng giám đốc để rút kinh nghiệm, tìm ra các giải pháp nhằm thực hiện lãnh đạo tốt hơn nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

In the first 6 months of 2026, the BOD convened 4 periodical meetings upon

unexpected matters within authority and issued 13 Resolutions, 16 Decisions to operate the Company's production and business activities. The BOD Members have played well their roles in inspecting and supervising the production and business activities. Each BOD member has frankly contributed, analyzed and pointed out the strong points and unrealized matters of the board of General directors to learn from experiences and find solutions to perform better the production and business tasks in the near future.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban / Activities of the BOD's subcommittees (If any): the BOD does not appoint any of the BOD's subcommittees.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)/ Resolutions/Decisions of the BOD (6 months of 2026 Report):

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date day/month/year	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Passed ratio
1	01/NQ-HĐQT	5/2/2026	NQ về công tác cán bộ Lê Văn Trung PPKD Resolution on Cadre work towards Mr. Le Van Trung – Business Dept. Deputy Head	100
2	02/NQ-HĐQT	5/2/2026	NQ về sản xuất kinh doanh quý IV/2025 Resolution on Production and Business for Quarter 4/2025	100
3	03/NQ-HĐQT	6/4/2026	NQ về việc tổ chức tham quan nghỉ mát năm 2025 Resolution on Organizing 2025 sightseeing trip	100
4	04/NQ-HĐQT	7/4/2026	NQ gia hạn tổ chức Đại hội cổ đông Resolution on Adjourning the convening of General Meeting of Shareholders	100
5	04A/NQ-HĐQT	22/4/2026	NQ về việc gia hạn bảo lãnh ký quỹ thực hiện dự án mở rộng Resolution on Extend a guarantee deposit for implementing the expansion project	100
6	05/NQ-HĐQT	21/4/2026	NQ họp HĐQT Quý 1/2026 Resolution of Meeting of the Board of Directors in Quarter 1/2026	100
7	05A/NQ-HĐQT	5/5/2026	NQ thống nhất ngày đăng ký ĐHCĐ 2026 Resolution on unanimous agreement of registration of 2026 Annual General Meeting of Shareholders	100

8	06/NQ-HĐQT	13/5/2026	NQ vv tiếp nhận đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 <i>Resolution on Receiving of Resignation Letter of BOD member of 2023-2028 term</i>	100
9	07/NQ-HĐQT	20/5/2026	NQ Thông qua thay đổi mẫu dấu <i>Resolution on Approval of Company Seal amendment</i>	100
10	08/NQ-HĐQT	3/6/2026	NQ Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ năm 2026 <i>Resolution on Approval of Meeting materials for 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100
11	09/NQ-HĐQT	15/6/2026	NQ về việc thống nhất bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 <i>Resolution on unanimous agreement of additional election of BOD member of the remainder 2023-2028 term</i>	100
12	10/NQ-HĐQT	25/6/2026	NQ ĐHCĐ Năm 2026 <i>Resolution of 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100
13	11/NQ-HĐQT	25/6/2026	NQ HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 <i>Resolution of BOD on election of BOD Chairman of the remainder 2023-2028 term</i>	100
14	01/QĐ-HĐQT	7/1/2026	QĐ thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức ... hội nghị tổng kết 2025 <i>Decision on Establishing a Leadership Committee, Organizing Committee ... for 2025 Year-End Review Conference</i>	100
15	02/QĐ-HĐQT	26/1/2026	QĐ Phê duyệt KQLCNT gói tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư XD và KDHT <i>Decision on Approval of Contractor Selection Results for the advisory package of preparing the bidding documents and the evaluation of bids for the advisory package of preparing the feasibility study report on the project of investment, construction and operation of IP infrastructure</i>	100
16	03/QĐ-HĐQT	23/2/2026	QĐ Kiện toàn tổ thẩm định <i>Decision on Consolidation of Appraisal team</i>	100

17	04/QĐ-HĐQT	4/3/2026	QĐ Phê duyệt HSMT gói tư vấn lập báo cáo khả thi dự án đầu tư và kinh doanh hạ tầng <i>Decision on Approval of bidding documents for the advisory package of preparing the feasibility study report on the project of investment, construction and operation of IP infrastructure</i>	100
18	05/QĐ-HĐQT	30/3/2026	QĐ Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2025 <i>Decision on Approval of Salary funds for 2025 implementation</i>	100
19	06/QĐ-HĐQT	31/3/2026	QĐ Phê duyệt kết quả LCNT Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng <i>Decision on Approval of Contractor Selection Results for advisory and inspection of the feasibility study report on the project of investment, construction and operation of IP infrastructure</i>	100
20	07/QĐ-HĐQT	3/4/2026	QĐ phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật <i>Decision on Approval of List of Contractors meeting the technical requirements</i>	100
21	08/QĐ-HĐQT	20/4/2026	QĐ Phê duyệt KQLCNT Gói tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN <i>Decision on Approval of Contractor Selection Results for the advisory package of preparing the feasibility study report on the project of investment, construction and operation of IP infrastructure</i>	100
22	09/QĐ-HĐQT	13/5/2026	QĐ Phê duyệt kế hoạch mua sắm trong hoạt động SXKD và duy trì hoạt động thường xuyên năm 2026 <i>Decision on Approval Purchasing plan for production and business activities and maintaining regularity in activities for 2026</i>	100
23	10/QĐ-HĐQT	13/5/2026	QĐ Phê duyệt dự toán hạng mục lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý	100

			<i>Decision on Approval of estimated cost for the task of preparing planning documentation using Geographic Information Systems (GIS).</i>	
24	11/QĐ-HĐQT	13/5/2026	QĐ Phê duyệt KHLCNT hạng mục lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý <i>Decision on Approval of Contractor Selection Results for the task of preparing planning documentation using Geographic Information Systems (GIS).</i>	100
25	12/QĐ-HĐQT	15/5/2026	QĐ Phê duyệt kết quả LCNT Tư vấn lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý <i>Decision on Approval of Contractor Selection Results for the advisory of preparing planning documentation using Geographic Information Systems (GIS).</i>	100
26	13/QĐ-HĐQT	11/6/2026	QĐ ban hành hệ thống thang lương, bảng lương NLĐ <i>Decision on Issuance of Salary Scale and Salary Table System for employees</i>	100
27	14/QĐ-HĐQT	11/6/2026	QĐ ban hành hệ thống thang lương, bảng lương BDH, LĐQL <i>Decision on Issuance of Salary Scale and Salary Table System for Executive Board, Management employees</i>	100
28	15/QĐ-HĐQT	24/6/2026	QĐ Phê duyệt dự toán hạng mục lập Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường <i>Decision on Approval the estimated cost for the task of preparing Report proposing the issuance of Environment Permit.</i>	100
29	16/QĐ-HĐQT	24/6/2026	QĐ Phê duyệt KHLCNT hạng mục lập báo cáo đề xuất cấp GPMT <i>Decision on Approval the Contractor Selection Plan for the task of preparing Report proposing the issuance of Environment Permit.</i>	100

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2026)/ *Board of Supervisors (6 months of 2026 Report)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about Members of Board of Supervisors (BOS)*:

Stt No.	Thành viên BKS <i>BOS Members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Initial date/dismissal date</i>	Trình độ chuyên môn <i>Professional qualifications</i>
1	Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng <i>Mr. Vu Manh Xuan Tung</i>	Trưởng ban <i>Board Head</i>	Ngày bắt đầu 28/6/2023 <i>Initial date 28/June/2023</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
3	Ông Lê Đức Lê Văn <i>Mr. Le Duc Le Van</i>	Thành viên <i>Member</i>	Ngày bắt đầu 28/6/2023 <i>Initial date 28/June/2023</i>	Kỹ sư xây dựng <i>Construction Engineer</i>
4	Ông Đinh Thanh Toàn <i>Mr. Dinh Thanh Toan</i>	Thành viên <i>Member</i>	Ngày bắt đầu 26/6/2024 <i>Initial date 26/June/2024</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *BOS Meetings*

Stt No.	Thành viên BKS <i>BOS Members</i>	Số buổi họp tham dự <i>Meeting attendance times</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Meeting attendance percentage</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting Ratio</i>	Lý do không tham dự họp <i>Meeting absence reason</i>
1	Ông Vũ Mạnh Xuân Tùng <i>Mr. Vu Manh Xuan Tung</i>	01	100	-	
2	Ông Lê Đức Lê Văn <i>Mr. Le Duc Le Van</i>	01	100	-	
3	Ông Đinh Thanh Toàn <i>Mr. Dinh Thanh Toan</i>	01	100	-	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/
Supervising activities of the BOS towards the BOD, Board of Executive and shareholders:

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the BOS towards activities of the BOD, Board of Executive and other managers:*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of Board of Supervisors (if any):*

IV. Ban điều hành/*Board of Executive*

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Board of Executives Members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth (day/month/year)</i>	Trình độ chuyên môn <i>Professional qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/ date of dismissal (day/month/year)</i>
------------	---	----------------------------	---	--	--

1	Ông Phan Huy Thành <i>Mr. Phan Huy Thanh</i>	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc <i>BOD Member - CEO</i>	10/12/1985	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân kinh tế <i>BMA, Bachelor of economics</i>	Ngày bổ nhiệm 01/7/2024 (Thành viên HĐQT trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, phân công trong BDH). Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 19/8/2024. <i>Date of appointment 01/7/2024 (Member of Board of Director directly supervising, directing, assigning in Board of Management)</i> <i>Date of appointment as CEO As of 19/Aug/2024</i>
2	Ông Huỳnh Văn Thi <i>Mr. Huynh Van Thi</i>	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	23/4/1983	Kỹ sư xây dựng, cầu đường <i>Construction engineer on traffic roads and bridges</i>	Ngày bổ nhiệm 01/10/2021 <i>Date of appointment as of 01/Oct/2016</i>

V. Kế toán trưởng, Phụ trách Kế toán/ Chief Accountant, Person in charge of accounting

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth (day/month/year)</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Professional qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Lê Văn Thành Thông <i>Mr. Le Van Thanh Thong</i>	07/11/1990	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế, Cử nhân Kế toán <i>BMA, Bachelor of economics, Bachelor of Accounting</i>	Ngày bổ nhiệm 01/01/2026 <i>Date of appointment as of 01/ Jan / 2026</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

Training courses on corporate governance were involved by members of the BOD, BOS members, Director (CEO), other managers and Company secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Non.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Xem **phụ lục 1** đính kèm/ *The list of affiliated persons of the Company (Attached is a detailed list in Appendix 01)*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No., Date of issue, Place of issue of NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Affiliated relationship with Company
No.	Name of Individual /Organization	Stock trading account (if any)	Position in Company (if any)	Date of issue, Place of issue of NSH	Head office's address/Contract address	Date beginning being affiliated person	Date ceasing being affiliated person	Reasons	Affiliated relationship with Company

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

Note: NSH No.: ID card/Passport number (for individuals) or Business Registration License Number, Operating License or equivalent legal documents (for organization)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. (Attached is a detailed list in Appendix 04).*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No., Date of issue, Place of issue of NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office's address/ Contract address	Thời điểm giao dịch với công ty Date of transaction with Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution/ Decision No. passed by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors... (if any, detailing date of	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, Quantity, Total amount of transaction	Ghi chú Note
	Name of Individual /Organization	Affiliated relationship with Company	Date of issue, Place of issue of NSH					

						issuance)		
1	Cty CP gỗ MDF VRG Dongwha <i>MDF VRG Dongwha Joint-Venture Co.,</i>	Cùng bị chi phối của Tập đoàn CN cao su VN <i>Mutually Under controlling power of Vietnam Rubber Group</i>	3800426402	P Minh Hung, TP. Đồng Nai <i>Minh Hung ward, Dong Nai city</i>	6 tháng đầu năm 2026 <i>First 6 months of 2026</i>	Không có <i>Non</i>	8.527.562.863	01/HDDV-KCN, ngày 29/12/2011 <i>01/HDDV-KCN dated December 29, 2011</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH).*

Note: NSH No.: ID card/Passport number (for individuals) or Business Registration License Number, Operating License or equivalent legal documents (for organization)/NSH.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. *Không có / Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Non*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Name of Individual /Organization</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Affiliated relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTY <i>Position in Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport number; date and place of issuance</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTY nắm quyền kiểm soát <i>Name of Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power</i>	Thời điểm giao dịch <i>Date of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, Quantity, Total amount of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects: Non*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban

Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). *Không có./ Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers who have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Non*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *Không có./ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Non*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. / *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Họ và tên <i>Full name</i>	Chức danh <i>Position</i>	Tiền lương, thu nhập <i>Salary, Income</i>	Thù lao HĐQT, BKS <i>Remuneration of Board of Directors, Board of Supervisors</i>
Hoàng Văn Xuyên	Chủ tịch HĐQT (thời từ 25/6/2026) <i>BOD Chairman (Dismissal date June 25, 2026)</i>	1.500.000	39.840.000
Nguyễn Hữu Tú	Thành viên HĐQT (thời từ 25/6/2026) <i>BOD member (Dismissal date June 25, 2026)</i>	1.500.000	32.100.000
Trịnh Xuân Tiến	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>	1.500.000	32.100.000
Dương Duy Phú	Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>	1.500.000	32.100.000
Phan Huy Thành	Thành viên HĐQT – TGD <i>BOD member - CEO</i>	251.489.669	-
Nguyễn Thành Sơn	Chủ tịch HĐQT (từ 25/6/2026) <i>BOD Chairman (Appointment date June 25, 2026)</i>	-	-
Đỗ Chí Hiếu	Thành viên HĐQT (từ 25/6/2026)	1.500.000	-

	<i>BOD member (Appointment date June 25, 2026)</i>		
Lê Đức Lê Văn	Thành viên BKS <i>BOS member</i>	1.500.000	32.100.000
Đinh Thanh Toàn	Thành viên BKS <i>BOS member</i>	1.500.000	32.100.000
Vũ Mạnh Xuân Tùng	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of BOS</i>	204.209.111	-
Huỳnh Văn Thi	Phó TGĐ <i>Deputy General Director</i>	219.760.296	-
Lê Văn Thành Thông	Phụ trách Kế toán <i>Chief accountant</i>	135.954.673	-

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (First 6 months of 2026 report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xem **phụ lục 2** đính kèm./ *The list of internal persons and their affiliated persons (Attached is a detailed list in Appendix 02)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Xem **phụ lục 3** đính kèm./ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company (Attached is a detailed list in Appendix 03)*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không / Other significant issues: Non

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC-KT.

Recipients:

- As above addressed
- Archived: VT, TC-KT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CHAIRMAN OF BOD

(Sign, full name and seal)




Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Mã chứng khoán: MH3

Tên Công ty: CTCP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long

Ngày chốt: 25/06/2026

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	MH3	Nguyễn Thành Sơn	Chủ tịch HĐQT	NNB	CCCD		28/06/2021	25/06/2026	Bổ nhiệm
1.1	MH3	Ngô Thị Thúy Lan		Vợ	CCCD		16/09/2021	25/06/2026	
1.2	MH3	Nguyễn Thành Nam		Con ruột	CCCD		16/09/2021	25/06/2026	
1.3	MH3	Nguyễn Lan Phương		Con ruột	CCCD		22/06/2023	25/06/2026	
1.4	MH3	Nguyễn Thành Xuân		Bố ruột	CCCD		13/03/2021	25/06/2026	
1.5	MH3	Phạm Thị Mỹ Kim		Mẹ ruột	CCCD		27/12/2021	25/06/2026	
1.6	MH3	Nguyễn Thành Lâm		Em ruột	CCCD		16/09/2021	25/06/2026	
1.7	MH3	Nguyễn Thành Hải		Em ruột	CCCD		04/03/2024	25/06/2026	
1.8	MH3	Ngô Thị Thùy Trang		Em dâu	CCCD		16/09/2021	25/06/2026	
1.9	MH3	Nguyễn Thị An Xuyên		Em dâu	CCCD		16/09/2021	25/06/2026	
1.10	MH3	Ngô Văn Khải		Bố vợ					Đã mất
1.11	MH3	Phạm Thị Ngọc		Mẹ vợ					Đã mất
		* Tổ chức							
		Công ty cổ phần KCN Dầu Giây		TGD	ĐKKD		28/05/2026	25/06/2026	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
2	MH3	Trịnh Xuân Tiến	Thành viên HĐQT độc lập		CCCD		27/3/2021	28/6/2023	
2.1	MH3	Đỗ Thị Dân		Vợ	CCCD		24/3/2021	28/6/2023	
2.2	MH3	Trịnh Đăng Khoa		Con	CCCD		31/3/2021	28/6/2023	
2.3	MH3	Trịnh Đăng Linh		Con	CCCD		25/4/2022	28/6/2023	
2.4	MH3	Trịnh Thị Yến		Em ruột	CCCD		28/9/2021	28/6/2023	
2.5	MH3	Trịnh Thị Yến Nhi		Em ruột	CCCD		10/10/2022	28/6/2023	
2.6	MH3	Nguyễn Bá Giang		Em rể	CCCD		26/9/2022	28/6/2023	
2.7	MH3	Vũ Thị Gấm		Mẹ vợ	CCCD		25/4/2021	28/6/2023	
3	MH3	Đỗ Chí Hiếu	TV. HĐQT; Người quản trị, Thư ký HĐQT		CCCD		27/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	Bổ nhiệm
3.1	MH3	Đỗ Trọng Thích		Ba ruột	CCCD		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.2	MH3	Hoàng Thị Tâm		Mẹ ruột	CCCD		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.3	MH3	Lữ Thị Nga		Vợ	CCCD		27/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.4	MH3	Đỗ Chí Thái An		Con	CCCD		9/9/2024	25/06/2026; 20/09/2018	
3.5	MH3	Đỗ Chí Minh Khôi		Con	CCCD		9/9/2024	25/06/2026; 20/09/2018	
3.6	MH3	Đỗ Xuân Hà		Anh ruột	CCCD		6/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.7	MH3	Đỗ Thị Thu Hồng		Chị ruột	CCCD		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.8	MH3	Đỗ Chí Dũng		Em ruột	CCCD		3/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.9	MH3	Đỗ Chí Trung		Em ruột	CCCD		13/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
3.10	MH3	Đinh Thị Thúy		Em dâu	CCCD		10/5/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.11	MH3	Hồ Thị Hồng		Em dâu	CCCD		10/5/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.12	MH3	Cao Thị Bốn		Mẹ vợ	CCCD		27/8/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.13	MH3	Lữ Văn Tình		Bố vợ	CCCD		27/8/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
4	MH3	Phan Huy Thành	Thành viên HĐQT		CCCD		3/4/2021	26/6/2024	
4.1	MH3	Phan Văn Thương		Cha ruột	CCCD		29/3/2021	26/6/2024	
4.2	MH3	Phương Thị Vân		Mẹ ruột	CCCD		29/3/2021	26/6/2024	
4.3	MH3	Đỗ nguyên tường Vy		Vợ	CCCD		3/4/2021	26/6/2024	
4.4	MH3	Phan huy Khang		Con	ĐDCN			26/6/2024	
4.5	MH3	Phan Tường San		Con	ĐDCN			26/6/2024	
4.6	MH3	Phan Mạnh Cường		Anh ruột	CCCD		22/12/2021	26/6/2024	
4.7	MH3	Trương Thị Hồng Vân		Chị dâu	CCCD		22/12/2021	26/6/2024	
4.8	MH3	Đỗ khắc Tường		Cha vợ	CCCD		26/4/2023	26/6/2024	
4.9	MH3	Nguyễn Minh Ánh		Mẹ vợ	CCCD		27/3/2021	26/6/2024	
5	MH3	Dương Duy Phú	Thành viên HĐQT		CCCD		3/4/2021	27/6/2025	
5.1	MH3	Dương Đăng Huy		Ba ruột	Passport		30/12/2014	27/6/2025	
5.2	MH3	Nguyễn Thị Sen		Mẹ Ruột	Passport		15/8/2022	27/6/2025	
5.3	MH3	Vanessat Duong		chị	Passport		19/4/2024	27/6/2025	
5.4	MH3	Natalia Duong		chị	Passport		20/7/2017	27/6/2025	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
5.5	MH3	Phillip Hong Duong		em	Passport		30/12/2014	27/6/2025	
5.6	MH3	Nguyễn Thị Hiền Trang		vợ	CCCD		13/6/2024	27/6/2025	
5.7	MH3	Dương Gia Bảo		con	CCCD			27/6/2025	
5.8	MH3	Dương Gia Hân		con	CCCD			27/6/2025	
5.9	MH3	Pencak Jason Oscar Morris		Anh Rể	Passport		4/10/2016	27/6/2025	
5.10	MH3	Nguyễn Khắc Chung		Anh rể	Passport		13/6/2017	27/6/2025	
5.11	MH3	Dương Thị Phương Thịnh		Em dâu	Passport		20/1/2022	27/6/2025	
5.12	MH3	Nguyễn Thị Gái		Mẹ vợ	CCCD		20/8/2021	27/6/2025	
5.13	MH3	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		em vợ	CCCD		26/4/2021	27/6/2025	
5.14	MH3	Nguyễn Lê Anh Bình		em rể	CCCD		22/11/2021	27/6/2025	
		* Tổ chức							
5.15	NTC	Công ty CP KCN Nam Tân Uyên		TGĐ	ĐKKD		28/12/2011	27/6/2025	
5.16		Công ty CP VRG Khải Hoàn		Th. viên HĐQT	ĐKKD		1/6/2006	27/6/2025	
BAN KIỂM SOÁT									
6	MH3	Vũ Mạnh Xuân Tùng	Trưởng BKS		CCCD		27/3/2021	28/6/2023	
6.1	MH3	Vũ Mạnh Khang		Cha				28/6/2023	Không đồng ý cung cấp TT
6.2	MH3	Đỗ Thị Mỹ An		Mẹ ruột	CCCD		27/3/2021	28/6/2023	
6.3	MH3	Nguyễn Thị Tú Dung		Vợ	CCCD		29/3/2021	28/6/2023	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
6.4	MH3	Vũ Đức Thuận		Con	CCCD		27/3/2021	28/6/2023	
6.5	MH3	Vũ Ngọc Mỹ Tâm		Con	CCCD		18/1/2023	28/6/2023	
6.6	MH3	Vũ Mạnh Tùng		Anh	CCCD		9/8/2021	28/6/2023	
6.7	MH3	Vũ Mạnh Tiến Tùng		Anh	CCCD		8/4/2021	28/6/2023	
6.8	MH3	Vũ Mạnh Thanh Tùng		Anh	CCCD		25/3/2021	28/6/2023	
6.9	MH3	Nguyễn Thị Cẩm Thuý		Chị dâu	CCCD		5/4/2021	28/6/2023	
6.10	MH3	Đào THị Hoa		Chị dâu	CCCD		8/4/2021	28/6/2023	
6.11	MH3	Trần Thị Bé		Chị dâu	CCCD		2/4/2021	28/6/2023	
7	MH3	Lê Đức Lê Văn	TV. Ban kiểm soát		CCCD		13/4/2021	28/6/2023	
7.1	MH3	Lê Đức Tân		Cha	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.2	MH3	Lê Thị Huê		Mẹ	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.3	MH3	Lê Đức Vương		Anh	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.4	MH3	Huỳnh Thi Luyện		Chị dâu	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.5	MH3	Lê Hoàng Vy		Em ruột	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.6	MH3	Hồ Đắc Duy		Em rể	CCCD		9/5/2021	28/6/2023	
7.7	MH3	Lê Hoàng Việt		Em ruột	CCCD		4/5/2023	28/6/2023	
8	MH3	Đinh Thanh Toàn	TV. Ban kiểm soát		CCCD		16/2/2023	26/6/2024	
8.1	MH3	Đinh Ngọc Chương		Cha	CCCD		10/5/2021	26/6/2024	
8.2	MH3	Phạm Thị Mai		Me	CCCD		10/5/2021	26/6/2024	
8.3	MH3	Đinh Thanh Vũ		Em	CCCD		28/6/2021	26/6/2024	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
8.4	MH3	Đinh Thị Ngọc Dung		Em	CCCD		14/2/2022	26/6/2024	
8.5	MH3	Điền Thị Thuý Ngân		Em dâu	CCCD		10/5/2021	26/6/2024	
8.6	MH3	Lê Thành Thái		Em rể	CCCD		27/8/2021	26/6/2024	
8.7	MH3	Đinh Hoàng Khánh		Con	ĐDCN			26/6/2024	
8.8	MH3	Đinh Hoàng Thanh Yên		Con	ĐDCN			26/6/2024	
		Tổ chức							
8.9	MH3	Công ty CP chế biến gỗ Thuận An (GTA)		Th. viên ban kiểm soát	ĐKKD		28/6/2023	26/6/2024	
BAN ĐIỀU HÀNH, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN									
9	MH3	Huỳnh Văn Thi	Phó TGD, Người được UQ CBTT		CCCD		8/4/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.1	MH3	Nguyễn Thị Đào		Mẹ	CCCD		28/6/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.2	MH3	Huỳnh Thanh Quang		Anh ruột	CCCD		13/7/2022	1/10/2016, 11/9/2024	
9.3	MH3	Trần thị Kim Tuyền		Chị Dâu	CCCD		9/8/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.4	MH3	Huỳnh Thị Mai		Chị ruột	CCCD		28/6/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.5	MH3	Huỳnh Thị Hạnh		Chị ruột	CCCD		28/6/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.6	MH3	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể	CCCD		8/7/2022	1/10/2016, 11/9/2024	
9.7	MH3	Huỳnh Minh Hải		Em ruột	CCCD		11/8/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.8	MH3	Lê Thị Hoàng Thảo		Vợ	CCCD		8/4/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.9	MH3	Huỳnh Lê Huy		Con	CCCD		15/12/2025	1/10/2016, 11/9/2024	

STT	Mã chứng khoán	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú <i>Note</i>
9.10	MH3	Huỳnh Lê Thảo Ngân		Con	CCCD		15/12/2025	1/10/2016, 11/9/2024	
9.11	MH3	Lê Văn Sót		Bố vợ	CCCD		8/4/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.12	MH3	Hoàng Thị Lan		Mẹ vợ	CCCD		5/4/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
10	MH3	Lê Văn Thành Thông	Phụ trách Kế toán	Người nội bộ	CCCD		20/8/2021	01/01/2026	
10.1	MH3	Phan Kim Ngân		Vợ	CCCD		3/12/2021	01/01/2026	
10.2	MH3	Lê Ngọc Diễm Quỳnh		Con ruột	CCCD		15/12/2025	01/01/2026	
10.3	MH3	Lê Minh Quân		Con ruột				01/01/2026	
10.4	MH3	Lê Thuỳ Dương		Con ruột				01/01/2026	
10.5	MH3	Lê Văn Hiền		Bố ruột					Đã mất
10.6	MH3	Dương Thị Lý		Mẹ ruột	CCCD		4/4/2021	01/01/2026	
10.7	MH3	Lê Thị Bích Phương		Chị ruột	CCCD		4/4/2021	01/01/2026	
10.8	MH3	Lê Văn Thành Thái		Em ruột	CCCD		12/9/2022	01/01/2026	
10.9	MH3	Lê Văn Thắng		Anh rể	CCCD		12/9/2022	01/01/2026	
10.10	MH3	Phan Xuân Vĩnh		Bố vợ	CCCD		4/12/2021	01/01/2026	
10.11	MH3	Đỗ Thị Tư		Mẹ vợ	CCCD		4/12/2021	01/01/2026	

Appendix 2: List of internal persons and affiliated persons of internal persons

Stock symbol: MH3

Company name: Binh Long Rubber IP JSC

Record date: 25/June/2026

No.	Stock symbol	Full Name	Position in Company (if any)	Affiliated relation - ship with internal persons	NSH type (ID card/ Passport number; Business registration license No.)	NSH No.	Date of issue of NSH	Date of appointment of internal person/ beginning being affiliated person	Note
BOARD OF DIRECTORS							(day, month, year)	(day, month, year)	
1	MH3	Nguyễn Thành Sơn	Chairman	Internal persons	ID card		28/06/2021	25/06/2026	Appointed
1.1	MH3	Ngô Thị Thúy Lan		Wife	ID card		16/09/2021	25/06/2026	
1.2	MH3	Nguyễn Thành Nam		Son	ID card		16/09/2021	25/06/2026	
1.3	MH3	Nguyễn Lan Phương		Daughter	ID card		22/06/2023	25/06/2026	
1.4	MH3	Nguyễn Thành Xuân		Father	ID card		13/03/2021	25/06/2026	
1.5	MH3	Phạm Thị Mỹ Kim		Mother	ID card		27/12/2021	25/06/2026	
1.6	MH3	Nguyễn Thành Lâm		Brother	ID card		16/09/2021	25/06/2026	
1.7	MH3	Nguyễn Thành Hải		Brother	ID card		04/03/2024	25/06/2026	
1.8	MH3	Ngô Thị Thùy Trang		Sister-in-law	ID card		16/09/2021	25/06/2026	
1.9	MH3	Nguyễn Thị An Xuyên		Sister-in-law	ID card		16/09/2021	25/06/2026	
1.10	MH3	Ngô Văn Khải		Father-in-law					passed away

1.11	MH3	Phạm Thị Ngọc		Mother-in-law					passed away
		* Organization							
1.12		Dau Giay Industrial Park JSC		CEO	Business registration license No.		28/05/2026	25/06/2026	
2	MH3	Trịnh Xuân Tiến	Independent member of BOD		ID card		27/03/2021	28/6/2023	
2.1	MH3	Đỗ Thị Dân			ID card		24/03/2021	28/06/2023	
2.2	MH3	Trịnh Đăng Khoa			ID card		31/03/2021	28/06/2023	
2.3	MH3	Trịnh Đăng Linh			ID card		25/04/2022	28/06/2023	
2.4	MH3	Trịnh Thị Yến			ID card		28/09/2021	28/06/2023	
2.5	MH3	Trịnh Thị Yến Nhi			ID card			28/06/2023	
2.6	MH3	Nguyễn Bá Giang			ID card			28/06/2023	
2.7	MH3	Vũ Thị Gấm			ID card			28/06/2023	
3	MH3	Đỗ Chí Hiếu	BOD Member; Administrator, BOD Secretary		ID card		27/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	Appointed
3.1	MH3	Đỗ Trọng Thích		Father	ID card		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.2	MH3	Hoàng Thị Tâm		Mother	ID card		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.3	MH3	Lữ Thị Nga		wife	ID card		27/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.4	MH3	Đỗ Chí Thái An		Son	ID card		9/9/2024	25/06/2026; 20/09/2018	

3.5	MH3	Đỗ Chí Minh Khôi		Son	ID card		9/9/2024	25/06/2026; 20/09/2018	
3.6	MH3	Đỗ Xuân Hà		Brother	ID card		6/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.7	MH3	Đỗ Thị Thu Hồng		Sister	ID card		31/3/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.8	MH3	Đỗ Chí Dũng		Brother	ID card		3/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.9	MH3	Đỗ Chí Trung		Brother	ID card		13/4/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.10	MH3	Đinh Thị Thúy		Sister-in-law	ID card		10/5/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.11	MH3	Hồ Thị Hồng		Sister-in-law	ID card		10/5/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.12	MH3	Cao Thị Bốn		Mother-in-law	ID card		27/8/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
3.13	MH3	Lữ Văn Tình		Father-in-law	ID card		27/8/2021	25/06/2026; 20/09/2018	
4	MH3	Phan Huy Thành	BOD member		ID card		03/04/2021	26/06/2024	
4.1	MH3	Phan Văn Thường		Father	ID card		29/03/2021	26/06/2024	
4.2	MH3	Phương Thị Vân		Mother	ID card		29/03/2021	26/06/2024	
4.3	MH3	Đỗ nguyên tường Vy		Wife	ID card		03/04/2021	26/06/2024	
4.4	MH3	Phan huy Khang		Son				26/06/2024	
4.5	MH3	Phan Tường San		Daughter				26/06/2024	
4.6	MH3	Phan Mạnh Cường		Brother	ID card		22/12/2021	26/06/2024	
4.7	MH3	Trương Thị Hồng Vân		Sister-in-law	ID card		22/12/2021	26/06/2024	
4.8	MH3	Đỗ khắc Tường		Father-in-law	ID card		26/04/2023	26/06/2024	

4.9	MH3	Nguyễn Minh Ánh		Mother-in-law	ID card		27/03/2021	26/06/2024	
5	MH3	Dương Duy Phú	BOD member		ID card		03/04/2021	27/06/2025	
5.1	MH3	Dương Đăng Huy		Father	Passport		30/12/2014	27/06/2025	
5.2	MH3	Nguyễn Thị Sen		Mother	Passport		15/08/2022	27/06/2025	
5.3	MH3	Vanessat Duong		Sister	Passport		19/04/2024	27/06/2025	
5.4	MH3	Natalia Duong		Sister	Passport		20/07/2017	27/06/2025	
5.5	MH3	Phillip Hong Duong		Sister	Passport		30/12/2014	27/06/2025	
5.6	MH3	Nguyễn Thị Hiền Trang		Wife	ID card		13/06/2024	27/06/2025	
5.7	MH3	Dương Gia Bảo		Son	ID card			27/06/2025	
5.8	MH3	Dương Gia Hân		Daughter	ID card			27/06/2025	
5.9	MH3	Pencak Jason Oscar Morris		Brother in law	Passport		4/10/2016	27/06/2025	
5.10	MH3	Nguyễn Khắc Chung		Brother in law	Passport		13/06/2017	27/06/2025	
5.11	MH3	Dương Thị Phương Thịnh		Sister in law	Passport		20/01/2022	27/06/2025	
5.12	MH3	Nguyễn Thị Gái		Mother in law	CCCD		20/08/2021	27/06/2025	
5.13	MH3	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		Sister in law	CCCD		26/04/2021	27/06/2025	
5.14	MH3	Nguyễn Lê Anh Bình		Brother in law	CCCD		22/11/2021	27/06/2025	
		* Organization							
5.15	NTC	Nam Tan Uyen Joint Stock Corporation		CEO	Business registration license No.		28/12/2011	27/06/2025	
5.16		VRG Khai Hoan JSC		BOD member	Business registration		01/06/2006	27/06/2025	
BOARD OF SUPERVISORS									

6	MH3	Vũ Mạnh Xuân Tùng	HEAD OF BOARD OF SUPERVISORS		ID card		27/03/2021	28/06/2023	
6.1	MH3	Vũ Mạnh Khang		Father	ID card			28/06/2023	
6.2	MH3	Đỗ Thị Mỹ An		Mother	ID card		27/03/2021	28/06/2023	
6.3	MH3	Nguyễn Thị Tú Dung		Wife	ID card		29/03/2021	28/06/2023	
6.4	MH3	Vũ Đức Thuận		Son	ID card		27/3/2021	28/06/2023	
6.5	MH3	Vũ Ngọc Mỹ Tâm		Daughter	ID card		18/01/2023	28/06/2023	
6.6	MH3	Vũ Mạnh Tùng		Brother	ID card		09/08/2021	28/06/2023	
6.7	MH3	Vũ Mạnh Tiến Tùng		Brother	ID card		08/04/2021	28/06/2023	
6.8	MH3	Vũ Mạnh Thanh Tùng		Brother	ID card		25/03/2021	28/06/2023	
6.9	MH3	Nguyễn Thị Cẩm Thuý		Sister in law	ID card		05/04/2021	28/06/2023	
6.10	MH3	Đào THị Hoa		Sister in law	ID card		08/04/2021	28/06/2023	
6.11	MH3	Trần Thị Bé		Sister in law	ID card		02/04/2021	28/06/2023	
7	MH3	Lê Đức Lê Văn	Member		ID card		13/04/2021	28/06/2023	
7.1	MH3	Lê Đức Tân		Father	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.2	MH3	Lê Thị Huê		Mother	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.3	MH3	Lê Đức Vương		Brother	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.4	MH3	Huỳnh Thị Luyện		Sister in law	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.5	MH3	Lê Hoàng Vy		Sister	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.6	MH3	Hồ Đắc Duy		Brother in law	ID card		9/5/2021	28/06/2023	
7.7	MH3	Lê Hoàng Việt		Sister	ID card		4/5/2023	28/06/2023	
8	MH3	Đinh Thanh Toàn			ID card		16/02/2023	26/06/2024	

8.1	MH3	Đinh Ngọc Chương		Father	ID card		10/05/2021	26/06/2024	
8.2	MH3	Phạm Thị Mai		Mother	ID card		10/05/2021	26/06/2024	
8.3	MH3	Đinh Thanh Vũ		Brother	ID card		28/06/2021	26/06/2024	
8.4	MH3	Đinh Thị Ngọc Dung		Sister	ID card		14/02/2022	26/06/2024	
8.5	MH3	Điền Thị Thuý Ngân		Sister in law	ID card		10/05/2021	26/06/2024	
8.6	MH3	Lê Thành Thái		Brother in law	ID card		27/08/2021	26/06/2024	
8.7	MH3	Đinh Hoàng Khánh		Son				26/06/2024	
8.8	MH3	Đinh Hoàng Thanh Yên		Son				26/06/2024	
		* Organization							
8.9	MH3	Thuan An Wood Processing JSC (GTA)		Member of Board of Supervisors	Business registration license No.		28/06/2023	26/06/2024	
BOARD OF EXECUTIVE, PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION									
9	MH3	Huỳnh Văn Thi	Deputy General Director, Person authorized to disclose info		ID card		08/04/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.1	MH3	Nguyễn Thị Đào		Mother	ID card		28/06/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.2	MH3	Huỳnh Thanh Quang		Brother	ID card		13/07/2022	1/10/2016, 11/9/2024	
9.3	MH3	Trần thị Kim Tuyền		Sister in law	ID card		09/08/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.4	MH3	Huỳnh Thị Mai		Sister	ID card		28/06/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.5	MH3	Huỳnh Thị Hạnh		Sister	ID card		28/06/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.6	MH3	Nguyễn Văn Phúc		Brother in law	ID card		08/07/2022	1/10/2016, 11/9/2024	
9.7	MH3	Huỳnh Minh Hải		Brother	ID card		11/08/2021	1/10/2016, 11/9/2024	

9.8	MH3	Lê Thị Hoàng Thảo		Wife	ID card		08/04/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.9	MH3	Huỳnh Lê Huy		Son				1/10/2016, 11/9/2024	
9.10	MH3	Huỳnh Lê Thảo Ngân		Daughter				1/10/2016, 11/9/2024	
9.11	MH3	Lê Văn Sót		Father in law	ID card		08/04/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
9.12	MH3	Hoàng Thị Lan		Mother in law	ID card		05/04/2021	1/10/2016, 11/9/2024	
10	MH3	Lê Văn Thành Thông	Chief accountant	Internal persons	ID card		20/8/2021	01/01/2026	
10.1	MH3	Phan Kim Ngân		wife	CCCD		3/12/2021	01/01/2026	
10.2	MH3	Lê Ngọc Diễm Quỳnh		Daughter	CCCD		15/12/2025	01/01/2026	
10.3	MH3	Lê Minh Quân		Son				01/01/2026	
10.4	MH3	Lê Thuỳ Dương		Daughter				01/01/2026	
10.5	MH3	Lê Văn Hiền		Father					passed away
10.6	MH3	Dương Thị Lý		Mother	CCCD		4/4/2021	01/01/2026	
10.7	MH3	Lê Thị Bích Phương		Sister	CCCD		4/4/2021	01/01/2026	
10.8	MH3	Lê Văn Thành Thái		Brother	CCCD		12/9/2022	01/01/2026	
10.9	MH3	Lê Văn Thăng		Brother-in-lă	CCCD		12/9/2022	01/01/2026	
10.10	MH3	Phan Xuân Vĩnh		Father-in-law	CCCD		4/12/2021	01/01/2026	
10.11	MH3	Đỗ Thị Tư		Mother-in-law	CCCD		4/12/2021	01/01/2026	

Phụ lục 3: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty 6 tháng đầu năm 2026

			31/12/2025		30/06/2026		
Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	Chủ tịch HĐQT	9.863.740	41,10%	9.863.740	41,10%	
2	Công ty Cổ phần KCN Nam Tân Uyên	Thành viên HĐQT	9.069.173	37,79%	9.069.173	37,79%	
3	Phan Huy Thành	Thành viên HĐQT	100	0,00%	100	0,00%	
4	Phan Văn Thương	Cha ruột Thành viên HĐQT	4.000	0,02%	4.000	0,02%	

Appendix 3: Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and affiliated persons with shares of the Company first 6 months of 2026

31/12/2025					30/06/2026		
No.	Person executing the transaction	Affiliated relationship with internal person	Number of shares presenting ownership at beginning of period		Number of shares presenting ownership at end of period		Reason increase, decrease (buy, sell, convert, bonus...)
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	
1	Binh Long Rubber Co., Ltd	BOD Chairman	9.863.740	41,10%	9.863.740	41,10%	
2	Nam Tan Uyen Join Stock Corporation	BOD member	9.069.173	37,79%	9.069.173	37,79%	
3	Mr. Phan Huy Thanh	Member of Board of Directors	100	0,00%	100	0,00%	
4	Mr. Phan Van Thuong	Father of Member of Board of Directors	4.000	0,02%	4.000	0,02%	